

Bản án số: 93/2018/HSST

Ngày: 08-8- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Quốc Triều**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đình Quang Tuyến**

2. Ông **Lê Thanh Tùng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Cẩm Duyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa:
Bà **Nghiêm Ngọc Phương**.

Ngày 08 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2018/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị Ch**, sinh năm 1978 tại: Ch Th – An Giang; Nơi cư trú: Ấp V Q, xã V A, huyện Ch Th, tỉnh An Giang; Chỗ ở: Ấp S M, xã D T, huyện P Q, Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn R và bà Trương Thị B; Chồng Nguyễn Thanh S, sinh năm 1976 (đã ly hôn); Con có 01 người sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại.

2. Họ và tên: **Phạm Thị Ngọc D**, sinh năm 1987 tại: P Q – Kiên Giang; Nơi cư trú: Ấp R H, xã H N, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: Như trên; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Công T và bà Hà Thị Ph; Chồng Lý Xuân H, sinh năm 1986; Con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại.

3. Họ và tên: **Lâm Kim L**, sinh năm 1976 tại: An Giang; Nơi cư trú: Ấp R H, xã HN, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: Như trên; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Văn T và bà Huỳnh Thị Q; Chồng Nguyễn Thanh L, sinh năm

1960 (đã ly hôn); Con có 02 người, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 22/12/2017 Nguyễn Thị Ch, Lâm Kim L, Phạm Thị Ngọc D và một số người khác chưa xác định được nhân thân đi đến khu đất trống thuộc tổ 1, ấp D T, xã D T, huyện P Q để đánh bạc ăn thua bằng tiền, với hình thức bài binh 6 lá loại bài tây 52 lá để tính điểm ăn thua do Nguyễn Thị Ch cầm cái. Ch thỏa thuận cho các con bạc đặt mỗi ván bài không quá 300.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ tiền tại chiếu bạc là 9.500.000 đồng, thu trên người các con bạc là 14.191.000 đồng và một số tang vật khác. Cụ thể:

- Nguyễn Thị Ch: Mang theo 1.300.000 đồng dùng để đánh bạc, tham gia cầm cái nhiều lần, đến khi bị bắt thua 630.000 đồng, còn lại là 670.000 đồng;

- Lâm Kim L: Mang theo 4.000.000 đồng dùng để đánh bạc, tham gia đặt khoảng 10 ván, mỗi ván 300.000 đồng, đến khi bị bắt thua hết tiền;

- Phạm Thị Ngọc D: Mang theo 14.121.000 đồng, lấy ra 4.121.000 đồng dùng để đánh bạc (số còn lại 10.000.000 đồng là tiền của anh Lý Xuân Hoàng gửi D giữ dùm), tham gia đặt nhiều ván, mỗi ván 300.000 đồng, đến khi bị bắt thua 600.000 đồng, số tiền còn lại là 12.521.000 đồng.

* Tang vật thu giữ:

- Tiền thu tại chiếu bạc: 9.500.000 đồng, đã gửi Kho bạc nhà nước P Q;

- Tiền thu trên người các con bạc là 14.191.000 đồng, gồm: Nguyễn Thị C là 670.000 đồng và Phạm Thị Ngọc D là 13.521.000 đồng. Đã gửi Kho bạc nhà nước P Q;

- 01 chiếc chiếu nhựa, hiệu “Phuong Hoa” màu vàng – trắng – xanh, kích thước 1,6m x 2m, đã qua sử dụng;

- 170 lá bài tây, loại bài 52 lá (tú lơ khơ), đã qua sử dụng;

- 05 bộ bài tây, loại bài 52 lá (tú lơ khơ), chưa sử dụng.

Tại bản cáo trạng số: 66/CT-VKSPQ ngày 05 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Ch, Phạm Thị Ngọc D và Lâm Kim L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51, và Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ch từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Ngọc D từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Lâm Kim L từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về tang vật: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 13.691.000 đồng dùng để đánh bạc, gồm: 9.500.000 đồng thu tại chiếu bạc và 4.191.000 đồng thu trên người các con bạc (3.521.000 đồng thu trên người Phạm Thị Ngọc D và 670.000 đồng thu trên người Nguyễn Thị Ch). (Đang tạm giữ ở Kho bạc P Q);

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu nhựa, hiệu “Phuong Hoa” màu vàng-trắng-xanh, kích thước 1,6m x 2m, đã qua sử dụng; 170 lá bài tây, loại bài 52 lá (tú lơ khơ), đã qua sử dụng; 05 bộ bài tây, loại bài 52 lá (tú lơ khơ), chưa sử dụng. (Tang vật trên, Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự - Hỗ trợ tư pháp Công an huyện P Q đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện P Q);

- Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Phạm Thị Ngọc D số tiền 10.000.000 đồng (đang tạm giữ ở Kho bạc P Q) để đảm bảo thi hành án.

Lời nói sau cùng của bị cáo Ch, D và L: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Với các tình tiết đã được chứng minh Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 22/12/2017, tại khu đất trống thuộc tổ 1, ấp D T, xã D T, huyện P Q, Nguyễn

Thị Ch cầm cái cho các con bạc Lâm Kim L, Phạm Thị Ngọc D đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức bài binh 6 lá loại bài tây 52 lá. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện P Q bắt quả tang cùng tang vật. Tổng số tiền thu tại chiếu bạc là 9.500.000 đồng, tiền thu trên người các con bạc dùng để đánh bạc là 4.191.000 đồng; tổng số tiền dùng để đánh bạc là 13.691.000 đồng.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác và còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào đều bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì ham mê xác phạt mà các bị cáo bất chấp pháp luật cố ý phạm tội, các bị cáo đã đánh bạc dưới hình thức bài binh 6 lá loại bài tây 52 lá để tính điểm ăn thua bằng tiền với mỗi ván ăn thua trên dưới 300.000 đồng, với tổng số tiền các bị cáo đã dùng đánh bạc trong ngày 22/12/2017 là 13.691.000 đồng.

Xét hành vi phạm tội của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với bị cáo Nguyễn Thị Ch đã tham gia đánh bạc với số tiền 1.300.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo còn là người khởi xướng để các con bạc tham gia đánh bạc bằng cách cầm cái để các con bạc đặt tiền xác phạt lẫn nhau, với thỏa thuận mỗi ván bài đặt không quá 300.000 đồng, bị cáo Ch đã cầm cái nhiều ván bài để ăn thua với các con bạc với số tiền đánh bạc tại chiếu bạc là 9.500.000 đồng, do đó cần thiết phải tuyên cho bị cáo mức án cao hơn hai bị cáo D và L mới phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Đối với bị cáo Phạm Thị Ngọc D và Lâm Kim L đã tham gia đánh bạc do bị cáo Ch cầm cái với mỗi ván đặt từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng. Với hình thức trên, trong ngày 22/12/2017 bị cáo D đã tham gia đánh bạc với số tiền 4.121.000 đồng và bị cáo L với số tiền 4.000.000 đồng, nên cũng cần thiết phải tuyên cho hai bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của hai bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4] Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho các bị cáo tại phiên tòa đã thật thà khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình. Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, đồng thời các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, do đó không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết tôn trọng pháp luật.

[5] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 13.691.000 đồng dùng để đánh bạc, gồm: 9.500.000 đồng thu tại chiếu bạc và 4.191.000 đồng thu trên người các con bạc (3.521.000 đồng thu trên người Phạm Thị Ngọc D và 670.000 đồng thu trên người Nguyễn Thị Ch). (Đang tạm giữ ở Kho bạc P Q);

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu nhựa, hiệu “Phương Hoa” màu vàng-trắng-xanh, kích thước 1,6m x 2m, đã qua sử dụng; 170 lá bài tây, loại bài 52 lá (tú lơ khơ), đã qua sử dụng; 05 bộ bài tây, loại bài 52 lá (tú lơ khơ), chưa sử dụng. (Tang vật trên, Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự - Hỗ trợ tư pháp Công an huyện P Q đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện P Q);

- Trả lại cho Phạm Thị Ngọc D số tiền 10.000.000 đồng. (Đang tạm giữ ở Kho bạc P Q).

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Thị Ch, Phạm Thị Ngọc D và Lâm Kim L** phạm tội “Đánh bạc”

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt tiền: **Nguyễn Thị Ch 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).**

- Xử phạt tiền: **Phạm Thị Ngọc D 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).**

- Xử phạt tiền: **Lâm Kim L 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).**

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 13.691.000 đồng dùng để đánh bạc, gồm: 9.500.000 đồng thu tại chiếu bạc và 4.191.000 đồng thu trên người các con bạc (3.521.000 đồng thu trên người Phạm Thị Ngọc D và 670.000 đồng thu trên người Nguyễn Thị Ch). (Đang tạm giữ ở Kho bạc P Q);

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu nhựa, hiệu “Phương Hoa” màu vàng-trắng-xanh, kích thước 1,6m x 2m, đã qua sử dụng; 170 lá bài tây, loại bài 52 lá (tú lơ khơ), đã qua sử dụng; 05 bộ bài tây, loại bài 52 lá (tú lơ khơ), chưa sử dụng. (Tang vật trên, Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự - Hỗ trợ tư pháp Công an huyện P Q đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện P Q);

- Trả lại cho Phạm Thị Ngọc D số tiền 10.000.000 đồng. (Đang tạm giữ ở Kho bạc P Q).

4. Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ Phú Quốc;
- THA Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Quốc Triều